

Số: /TTr-UBND

Hải Dương, ngày tháng 6 năm 2021

**TỜ TRÌNH**

**Về việc sửa đổi, bổ sung nội dung, mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam trên địa bàn tỉnh Hải Dương đã được quy định tại Nghị quyết số 17/2016/NQ-HĐND ngày 05/10/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 526/QĐ-LĐTBXH ngày 06 tháng 5 năm 2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Theo đề nghị của Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung nội dung, mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam trên địa bàn tỉnh Hải Dương đã được quy định tại Nghị quyết số 17/2016/NQ-HĐND ngày 05/10/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

**1. Sự cần thiết phải sửa đổi, bổ sung:**

Trước đây, theo quy định tại Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ thì nội dung gia hạn nằm trong cấp lại giấy phép lao động. Nay, theo quy định tại Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ thì nội dung gia hạn được tách thành một mục riêng.

Mặt khác, tại Quyết định số 526/QĐ-LĐTBXH ngày 06/5/2021, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành mới danh mục thủ tục hành chính

“gia hạn giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam”; sửa đổi, bổ sung danh mục thủ tục hành chính “cấp lại, xác nhận người lao động không thuộc diện cấp giấy phép lao động” ...; các quy định về phí, lệ phí thực hiện theo Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính.

Mức thu Lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Hải Dương được quy định tại Nghị quyết số 17/2016/NQ-HĐND ngày 05/10/2016 của HĐND tỉnh Hải Dương (*cấp lần đầu: 600.000đồng/01 giấy phép; cấp lại: 450.000đồng/01 giấy phép*). Qua rà soát cho thấy, mức thu đối với trường hợp xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động chưa được quy định, đồng thời chưa quy định nội dung gia hạn giấy phép lao động.

Vì vậy, việc sửa đổi, bổ sung nội dung, mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng Lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Hải Dương cho phù hợp với chế độ, chính sách và tình hình thực tiễn tại địa phương là cần thiết.

## **2. Phương án sửa đổi, bổ sung:**

2.1. Sửa đổi nội dung lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam quy định tại số thứ tự 3.2 mục 3 phần II về Danh mục, mức thu, tỷ lệ điều tiết và cơ quan thu của Phụ lục chi tiết phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh trên địa bàn tỉnh Hải Dương ban hành kèm theo Nghị quyết số 17/2016/NQ-HĐND ngày 05 tháng 10 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương từ “Cấp lại” thành “Cấp lại, gia hạn”.

2.2. Bổ sung nội dung, mức thu lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam trên địa bàn tỉnh Hải Dương như sau:

Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động: 450.000đồng/ 01 giấy xác nhận.

2.3. Thời gian thực hiện: Từ ngày 01 tháng 8 năm 2021.

2.4. Các quy định khác về thu, nộp, quản lý và sử dụng thực hiện theo Nghị quyết số 17/2016/NQ-HĐND ngày 05 tháng 10 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh và các quy định hiện hành.

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

### **Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh và đại biểu dự kỳ họp thứ 1 HĐND tỉnh khoá XVII;
- Lãnh đạo VP HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTC, Thư (25b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Dương Thái**

